

Số: 1058/BVNTTW

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2025

YÊU CẦU BẢO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Nội tiết Trung ương có nhu cầu tiếp nhận bảo giá đề tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm bổ sung hoá chất khử khuẩn và hoá chất khác lần 2 năm 2025”, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu bảo giá

1. Đơn vị yêu cầu bảo giá: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - Thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận bảo giá:

Họ và tên: Phạm Thị Phương, Chuyên viên phòng VTTBYT;

Số điện thoại: 0984704354; Email: vtbyt.bvnttw@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận bảo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng A403 - Phòng Vật tư thiết bị y tế, Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Đường Nguyễn Bô - Phường Yên Sở - Thành phố Hà Nội.

4. Thời hạn tiếp nhận bảo giá: Từ 08 giờ ngày 25/7/2025 đến 15 giờ 00 ngày 4/8/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của bảo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 4/8/2025.

II. Nội dung yêu cầu bảo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

(Danh mục hàng hóa chi tiết kèm theo tại phụ lục 1)

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nội tiết Trung ương. Địa chỉ: Trụ sở: Đường Nguyễn Bô – Phường Yên Sở -Thành phố Hà Nội hoặc Số 80 ngõ 82 – Yên Lãng –Phường Đồng Đa – Thành Phố Hà Nội.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.



4. Yêu cầu về hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

- Báo giá (Theo mẫu tại Phụ lục đính kèm.)
- Catalog, hợp đồng tương tự, cầu hình và tính năng kỹ thuật hàng hóa/dịch vụ và các tài liệu khác liên quan (nếu có).

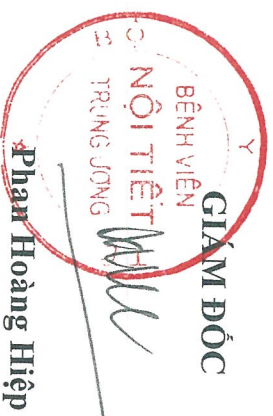
Rất mong được sự hợp tác của Quý vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận: ~~VT~~

- Như trên;

- Lưu: VT, VTYT.



PHỤ LỤC 1
DANH MỤC GÓI THẦU MUA SẮM BỔ SUNG HOÁ CHẤT KHỬ KHUẨN
VÀ HOÁ CHẤT KHÁC LẦN 2 NĂM 2025

(Kèm theo Yêu cầu Bảo giá số **1058** /BVNTTW ngày **25**.. tháng **7**.... năm 2025)

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
1	Xy len	Lít	380	- Dùng trong xét nghiệm giải phẫu tế bào
2	Lithium carbonate	Lọ	01	- Dùng trong xét nghiệm giải phẫu tế bào
3	Hóa chất nhuộm Papanicolaou(EA50)	ml	1.000	- Thực hiện xét nghiệm nhuộm PAP
4	Hóa chất nhuộm Papanicolaou(OG6)	ml	1.000	- Thực hiện xét nghiệm nhuộm PAP
5	Xanh cressyl bão hòa	Lọ	03	-Nhuộm hồng cầu lưới pp thủ công
6	ANTI-D IgG	Lọ	02	- Hiệu giá kháng thể ≥ 256 / xét nghiệm Coombs - Huyết thanh định tính kháng nguyên D trong tế bào máu của người(IVD)
7	Hóa chất định danh Anti-Human Globulin	Lọ	05	- Hiệu giá kháng thể ≥ 256 /xét nghiệm Coombs - Huyết thanh chẩn đoán Spectrum Anti-Human Globulin để phát hiện in-vitro của lớp phủ kháng thể ở hồng cầu người. ISO-13485

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
8	Bovine serum albumin(BSA)- Albumin huyết thanh bò	Lọ	05	- Hàm lượng protein:28-32% - Dung môi: Dung dịch Nacl 0.85% - Chất bảo quản: 0.1% sodium azide - pH(25⁰C): 6,4 – 7,4 - Ứng dụng: Phù hợp cho các xét nghiệm hòa hợp truyền máu, test Coombs
9	Gel đúc khối làm cell block	Hộp	01	- Thành phần: Glycerin 0.82% - Không độc hại 97.7% - Agarose, 2-hydroxyethylether:1.46% - Dùng cho kỹ thuật khối tế bào cell block
10	Test nhanh chẩn đoán vi nấm	Test	50	-Là xét nghiệm sắc ký miễn dịch để phát hiện định tính Aspergillus galactomannan LFA trong các mẫu huyết thanh và dịch rửa phế quản phế nang (BAL). Có thể đọc trực quan hoặc thiết bị hỗ trợ IMMY Cube Reader sử dụng đèn LED ở bước sóng 525nm để đọc kết quả. Thử nghiệm được thực hiện trong 30 phút và kết quả được đọc trong vòng 10 phút Giá trị dự đoán âm tính NPV ≥ 95%
11	Test nhanh chẩn đoán Ma túy trong nước tiểu	Test	50	Là xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính và đồng thời một trong 5 loại thuốc(MET/THC/MDMA/MOP/COC hoặc KET). Trong nhiều dạng kết hợp khác nhau trong nước tiểu người.

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
				- Điểm ngưỡng giới hạn (ng/ml): +COC:300 hoặc KET: +MDMA:500 +MET:1.000 +MOR:300 +THC:50 - Độ nhạy tương đối; Độ đặc hiệu tương đối; Độ chính xác như sau: +COC:99.9%; 99.7%; 98.2% +MDMA: 99.8%; 99.9%;100% +MET:99.8%; 99.7%; 98.3% +MOR:99.8%; 99.8%; 97.3% +THC: 99.8%; 99.8%; 97.5% - Ổn định trong điều kiện bảo quản 2-30°C - Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016, đáp ứng chỉ thị 98/79/EC
12	Hoá chất tách chiết máy tự động	Bộ	01	- Dạng: Kit tinh sạch tự động theo công nghệ hạt silica từ. - Mẫu đầu vào: mẫu phết cổ tử cung, âm đạo, mẫu phết mũi, họng, đờm, dịch rửa phế quản, nước tiểu, huyết thanh, huyết tương,..

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
				- Thể tích mẫu đầu vào: 400 ul - Thời gian tách: 20-40 phút - Chứng nhận: CE-IVD
13	Strip PCR 0.1 ml	Hộp	5	- Được sản xuất từ polypropylen nguyên chất chất lượng cao - Dạng strip 8 ống liền nhau. Nắp trong, thân đục. Nắp liền với ống. - Ống 0.1 mL Low Profile - Thành ống được tối ưu hóa để vừa mỏng vừa chắc chắn giúp truyền nhiệt nhanh chóng, hiệu quả, đồng thời ngăn ngừa hiện tượng vỡ ống. - Nắp phẳng trong suốt giúp tăng cường phản ứng qPCR và PCR. - Được chứng nhận không chứa RNase, DNase, DNA, chất ức chế PCR có thể phát hiện được và đã thử nghiệm không chứa pyrogen - Chứng nhận: ISO 9001 -Scientific Specialties Inc (SSI)/ Mỹ
14	Ống epp 1.5ml	Gói	5	- Ống ly tâm 1,5ml, màu trong suốt - Được sản xuất bằng Polypropylene (PP), tuân thủ theo tiêu chuẩn US FDA 21 CFR. - Không chứa ATP, DNase/RNase, pyrogen, DNA người.

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
				- Có thể sử dụng trong khoảng từ -80°C đến 121°C - Lớp nhám mờ trên bề mặt ống giúp viết dễ dàng hơn. - Có chia vạch trên thân ống - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn: IVDR, CE IVD, ISO 13485, ISO 9001 - Đóng gói: 500 cái /gói ABDOS Labtech Pvt. Ltd - Ấn Độ
15	Túi máu đơn có dung dịch bảo quản CPDA-1, thể tích 250 ml	Túi	78	-Hệ thống túi máu dùng một lần bằng PVC, hàn liền khối, các góc được bo tròn: Có khả năng thu thập 250ml máu toàn phần. - Túi chứa sẵn 35ml dung dịch chống đông CPDA -1 để bảo quản máu toàn phần tới 35 ngày ở 4 độ C $\pm$ 2 độ C - Kim lấy máu cỡ 16G - Kích thước túi chính: cao 130 ± 5 mm, chiều rộng bên trong 120 ± 5 mm Dây lấy máu dài 980 ± 40mm, đường kính trong $3,0 \pm 0,1$mm, đường kính ngoài $4,4 \pm 0,1$mm (tương ứng với độ dày thành ống = (đường kính ngoài - đường kính trong)/2 là 0,7mm), có 12 đoạn mã số, mã số được in bằng laser. - Sức bền của túi: Túi chịu lực ly tâm 5000g trong 10 phút, chịu áp lực 0,7kg/cm² trong 10 phút, bền nhiệt độ trong khoảng -80 độ C tới 37 độ C $\pm$ 2 độ C. Có bao bì phụ: túi nhôm. Tổng tuổi thọ 36 tháng -Hãng/ nước sx: Terumo BCT Vietnam Co., Ltd/Việt Nam
16	Vôi soda	kg	100	- Dùng để hấp phụ khí CO₂ trong máy gây mê. - Chất hấp phụ:

Stt	Danh mục hàng hóa	Đvt	Số lượng	Thông số, đặc tính kỹ thuật
				+ Độ cứng đạt mức tối ưu tại 99% khối lượng + Kích cỡ hạt: 2,5–5 mm (có thể đạt đến 5mm) + Hàm lượng ẩm: 12-19% ; $12 < \text{pH} < 14$ - Hấp thụ liên tục ~ 150L CO₂ mỗi kg trước khi bão hòa hấp thụ và nồng độ CO₂ thoát ra 0,5%. - Phù hợp với tiêu chuẩn của APSF (hướng dẫn an toàn cho bệnh nhân gây mê), không chứa thành phần KOH, không phân huỷ thuốc mê đường hô hấp với hàm lượng đáng kể để tạo Compound A và CO trong quá trình hấp thụ CO₂
17	Cồn tuyệt đối	lít	400	Hàm lượng Ethanol $\geq 99\%$ (tt/tt)
18	BD Phoenix™ AST Broth	Hộp	08	Thành phần: (công thức trên 1 Lít nước tinh khiết): 22g Canh trường Mueller Hinton, Polysorbate 80 0.01%. Bảo quản ở 2-25°C
19	Citric Acid (acid rửa máy thận nhân tạo)	kg	1.400	Tồn tại dưới dạng tinh thể trắng hoặc không màu. Công thức hóa học: C₆H₈O₇.H₂O. Hàm lượng: $\geq 99,5\%$.



PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1058 /BVNTTW ngày 25 tháng 7 năm 2025)

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nội tiết Trung ương

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các.... hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾ (Nếu có)	Mã HS ⁽⁴⁾ (Nếu có)	Năm sản xuất ⁽⁵⁾ (Nếu có)	Hạn sử dụng từ ngày sản xuất (Tháng)	Xuất xứ ⁽⁶⁾ (Nếu có)	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	ĐVT	Thông số kỹ thuật ⁽⁸⁾	Đơn giá ⁽⁹⁾ (VND) Đã bao gồm VAT	Thành tiền ⁽¹⁰⁾ (VND)
1											
2											
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của danh mục báo giá)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹¹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 11.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa/dịch vụ theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Hàng hóa/dịch vụ” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa/dịch vụ 9 (nếu có) tương ứng với chủng loại hàng hóa/dịch vụ ghi tại cột “Danh mục hàng hóa/dịch vụ”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa/dịch vụ (nếu có).
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa/dịch vụ.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa/dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa/dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.